


KIỂM TRA KỸ NĂNG CÔNG ĐOẠN THERMAL AGING		No: 116-009/BSKT	
Skill test : 001-1-ST-116-0005		Phiên bản : 6	
		001-1-ST-116-0005/6	
			

Phạm vi áp dụng : Áp dụng cho công đoạn Thermal Aging
 Tài liệu tham khảo số : 000-1-FO-0022-5-JBS-038-0001_Ver:10,4-QC-378-4-PS-116-0002_Ver:5 Lưu ý: Nếu tài liệu thay đổi Version mà nội dung thay đổi không liên quan tới nội dung đào tạo hoặc tham khảo thì không cần revise version trên bài skill test

Dòng sản phẩm	Bước thực hiện	Mục kiểm tra	Tiêu chuẩn kiểm tra		Điểm
CAVITY	Đặt fiber vào máy	Hai tay cầm sản phẩm lên	1	Nhẹ nhàng	5
			2	Không chùng fiber	5
		Đặt fiber vào máy	3	Hạ thẳng fiber và đều tay	5
			4	Fiber không bị va chạm vào má kẹp của máy	5
			5	Đoạn fiber trần nằm đúng dấu mark	5
		Cố định fiber	6	Dùng chân đập bàn đập công tắc để đóng má kẹp giữ fiber	3
		Hạ nắp máy	7	Hạ nắp máy nhẹ nhàng	3
	Thermal Aging fiber	Thực hiện Thermal Aging	8	Nhấn nút đèn xanh nhẹ nhàng	3
			9	Chờ cho máy thực hiện xong có tiếng báo	3
		Lấy fiber ra khỏi máy	10	Mở nắp máy	3
			11	Hai tay cầm fiber hai bên	5
			12	Dùng chân đập bàn đập công tắc mở má kẹp lấy fiber ra khỏi máy	5
			13	Đặt sản phẩm vào khay	5
			14	Thao tác không để móng tay tiếp xúc với fiber	5
	Kiểm tra fiber sau Thermal Aging	Kiểm tra fiber bằng kính hiển vi	15	Gắn sản phẩm vào khay đặt lên máy kiểm	5
			16	Chỉnh tiêu cự máy nhìn thấy rõ	5
			17	Kiểm tra đoạn tuốt vỏ sau khi sấy dưới kính hiển vi	5
			18	Đảm bảo sản phẩm không biến dạng, ố vàng theo yêu cầu PS	5
	Chuẩn bị tài liệu, máy móc	Tài liệu	19	Mở và đọc và kiểm tra PS/JBS trước khi thao tác sản phẩm	1
		Vật tư	20	Bao tay, băng keo, khẩu trang, băng keo đỏ băng keo vàng	1
		Dụng cụ	21	Kính hiển vi, máy aging kiểm tra đầy đủ theo quy định	0.5
	4M, an toàn và 2S	Vật tư (Material)	22	Chỉ có những vật tư cần thiết đặt trên bàn	0.5
		Thiết bị (Machine)	23	Khi phát hiện máy hoặc dụng cụ bị hư phải báo với cấp trên	0.5
		Con người (Man)	24	Không nói chuyện riêng, đùa giỡn trong lúc làm việc	0.5
		Thao tác (Method)	25	Không thay đổi thao tác hoặc bỏ bước	0.5
		An toàn và 5S	26	Vệ sinh, sắp xếp dụng cụ, tuân thủ qui định an toàn tại công đoạn	0.5
Total			26		85

Dòng sản phẩm	Câu hỏi mở		Điểm
CAVITY	27	Câu 1: Để đảm bảo an toàn cho sản phẩm bạn cần chú ý gì khi cầm nắm đặt để sản phẩm lên máy Aging ?	2
	Đáp án	Thao tác cầm nắm nhẹ nhàng, không làm sản phẩm vướng vào máy móc thiết bị .	
	28	Câu2: Bạn hãy cho biết nguyên nhân sản phẩm bị biến dạng điểm strip?	3
	Đáp án	Do đặt đoạn fiber trần không đúng vị trí dấu mark trên máy	
Total	2		5

Dòng sản phẩm	Mẫu thực hành		Điểm
CAVITY	29	Mẫu 1	3
	30	Mẫu 2	3
	31	Mẫu 3	4
	32	DMS:000-1-FO-0022-5-JBS-038-0001	0
	33	DMS:4-QC-378-4-PS-116-0002	0
Total	5		10

Phương pháp đánh giá:

1. Tài liệu này áp dụng cho đánh giá lần 1, đánh giá lần 2 (đánh giá hàng năm) hoặc khi có yêu cầu đánh giá lại.

2. Chuẩn bị sản phẩm: thực hiện sản phẩm



Dòng sản phẩm : CAVITY(Mẫu 1,Mẫu 2,Mẫu 3)

3. Hình thức đánh giá: OP phải thực hiện tất cả các yêu cầu trên và người kiểm tra Đánh (Good/G) vào ô tương ứng nếu OP thực hiện đúng và đủ.Đánh (NoGood/NG) nếu thực hiện thiếu hoặc thực hiện không đúng.

4. Câu hỏi mở mang tính chất tóm tắt lại kiến thức , tình huống xử lý, những lỗi thường xảy ra hoặc những lưu ý quan trọng của công đoạn thì trainer cho học viên ghi nhận tại vị trí trả lời câu hỏi mở.

5. Điều kiện: Tất cả mục đánh giá là Good thì Đạt 100/100 tổng điểm thao tác, 4M, safety, 2S, câu hỏi mở, đạt yêu cầu đánh giá mẫu và thỏa các điều kiện đặc biệt (nếu có) của từng công đoạn, thì kết quả đánh giá operator là đạt

Nếu kết quả lần 1 không đạt thì tiến hành training và đánh giá lại. Thời gian kiểm tra lại của mỗi lần cách nhau không quá 2 ngày và tùy vào mức độ lỗi vi phạm mà người đánh giá có thể quyết định thời gian đánh giá lại.

Kiểm tra bởi :	gamnth_trn	Phê duyệt bởi :	vietta
			
Ngày : 19-09-2024		Ngày : 20-09-2024	
Ban hành bởi :	Trần Thị Yến		
Ngày :			

History (Biểu mẫu lịch sử thay đổi)

Ngày	Người thay đổi	Phiên bản	Nội dung cũ	Nội dung mới	Lý do thay đổi	Người yêu cầu
03-03-2019	yentt	1	chưa có	Ban hành mới	công đoạn mới	lanhtt-Staff Level 2
23-04-2019	yentt	2	Chưa có JBS	Cập nhật số JBS	phù hợp với hiện tại	lanhtt-Staff Level 2
27-04-2022	yentt	3	Một số từ tiếng anh	Chuyển qua tiếng việt	Phù hợp với hiện tại	gamnth_trn-Acting Staff
22-10-2022	30499	4	1. Chưa tạo DK link ver tài liệu .2. Chưa có câu hỏi mở số 2. 3. Chuẩn bị, 4M, điểm chưa phù hợp. Số tt 7 và 13 dùng tay nhấn nút mở và đóng má kẹp.	1. Tạo điều kiện link ver DMS .2. Thêm câu hỏi mở số 2. 3. Chuẩn bị, 4M, điều chỉnh lại điểm . Số tt 7 và 13 dùng chân mở và đóng má kẹp .	1. Thuận tiện khi đánh giá skill test. 2. Theo yêu cầu PRE3. 3. chuẩn hóa điểm	gamnth_trn-Acting Staff
13-03-2023	30499	5	1:Chưa có PS : 4-QC-378-4-PS-116-0001 2: 1 mẫu đánh giá	Thêm PS : 4-QC-378-4-PS-116-0001 theo RQ: CPC000000000549 2 : Thêm mẫu số 2, số 3	Cập nhật theo CPC000000000549 2: Chuẩn hóa mẫu	gamnth_trn-Acting Staff
18-09-2024	yentt	6	Co so tai lieu: 4-QC-378-4-PS-116-0001	Doi thanh so: 4-QC-378-4-PS-116-0002	CPC000000000659	vietta-Senior Engineer